

## NHẬT KÝ LÀM ĐỒ ÁN MẠNG MÁY TÍNH

- **VPN**: Virtual Private Network (Mạng riêng ảo).

- **HTTP**: Hyper Text Transfer Protocol

+ HTTP là phương thức truyền siêu văn bản, nó được sử dụng để truyền dữ liệu giữa web server đến các trình duyệt web trên máy tính người dùng

+ HTTP là giao thức sử dụng để xem các trang web trên internet vì vậy khi ta nhập địa chỉ web thì HTTP được thêm vào đầu địa chỉ web điều này cho ta thấy rằng bạn đang dùng giao thức HTTP để truy xuất trang web này

+ Trong HTTP tất cả thông tin được gửi bằng văn bản thô điều này có nghĩa là tất cả thông tin đều sẽ được truyền qua internet công cộng điều này khiến thông tin dễ bị lấy cắp vì vậy giao thức HTTPS được phát triển.

- **HTTPS**: Secure Hyper Text Transfer Protocol

- HTTPS là phương thức truyền siêu văn bản an toàn, nó có nhiệm vụ mã hóa dữ liệu được truy xuất bởi HTTP, HTTPS đảm bảo tất cả thông tin truyền giữa máy khách và máy chủ đều được mã hóa bằng cách làm cho dữ liệu không thể đọc được

- HTTPS bảo mật dữ liệu bằng cách sử dụng một trong hai giao thức sau.

- **SSL**: Secure Sockets Layer

- SSL là một giao thức được sử dụng để đảm bảo an ninh trên internet nó sử dụng mã hóa khóa công khai để bảo mật dữ liệu.

- Cách hoạt động:

+ Khi một máy tính kết nối với một trang web có sử dụng SSL trình duyệt sẽ yêu cầu trang web phải chứng thực danh tính, sau đó trang web sẽ gửi một bản sao chứng chỉ SSL cho trình duyệt. Chứng chỉ SSL là chứng chỉ kỹ thuật số được sử dụng để xác thực danh tính của trang web, về cơ bản nó được sử dụng để cho máy tính của bạn biết rằng trang web bạn đang truy cập là đáng tin cậy.

+ Sau khi đã nhận được chứng chỉ SSL từ máy chủ trình duyệt của máy tính sẽ kiểm tra để đảm bảo rằng chứng chỉ này đáng tin cậy, nếu trình duyệt tin tưởng chứng chỉ thì nó sẽ gửi tin nhắn đến trang web, sau đó trang web sẽ gửi tin nhắn với một phần xác nhận là phần kiểm tra chứng chỉ SSL đã xong. Sau khi các bước trên hoàn tất dữ liệu sẽ được trao đổi giữa máy khách và máy chủ

- **Nhận thực:** xác nhận chính thức là đúng, là thật để có giá trị pháp lý.

- **Chứng thực:** (cấp có thẩm quyền) xác nhận (lời nói, bản khai) là đúng sự thật, để có giá trị pháp lý.

- **Xác thực:** đúng với sự thật, không sai chút nào.

- **Xác nhận:** thừa nhận là đúng sự thật.

- **Token:** token có thể được xem là một dạng chữ ký số hay chữ ký điện tử, được mã hóa thành dãy số trên thiết bị. Mã token thuộc dạng mã OTP, ngẫu nhiên và chỉ sử dụng được một lần duy nhất. Token thường được áp dụng cho các giao dịch trực tuyến để xác thực danh tính vì mục đích bảo mật.

- **X.509:** là một định dạng chuẩn cho **chứng chỉ khóa công khai**, các tài liệu kỹ thuật số liên kết an toàn các cặp khóa mật mã với các danh tính như trang web, cá nhân hoặc tổ chức.

- [Proxy](#) là một [Internet](#) server làm nhiệm vụ chuyển tiếp thông tin và kiểm soát tạo sự an toàn cho việc truy cập Internet của các máy khách, còn gọi là khách hàng sử dụng dịch vụ Internet.